

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/LĐ-PT
Ngày: 01-12-2022
V/v Tranh chấp về yêu cầu
hủy QĐ buộc thôi việc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Vân.

Các thẩm phán:

1. Bà Trương Thị Tuyền;
2. Ông Nguyễn Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Thị Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 09/2022/TLST-LĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022, về việc “Tranh chấp lao động về yêu cầu hủy quyết định buộc thôi việc”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 06/2022/LĐ-ST ngày 23-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 05/2022/QĐ-PT ngày 31 tháng 10 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2022/QĐ-PT ngày 25 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Thu Tr, sinh năm 1970; địa chỉ: khu phố R, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G.

Đại diện theo ủy quyền: Chị Tôn Nữ Ngọc H - chức vụ: Trưởng Phòng Nội vụ; có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trường Trung học cơ sở T.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Thành S - chức vụ: Hiệu trưởng; có mặt.

4. Người kháng cáo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Thu Tr trình bày: Bà là viên chức công tác trong ngành giáo dục từ năm 1990, trong quá trình công tác luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ. Ngày 06-5-2016, bà được Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện G ban hành Quyết định số 774/QĐ-UBND về việc bổ nhiệm lại chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở (THCS) thị trấn G, thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện G, thời hạn bổ nhiệm là 05 năm kể từ ngày 10-5-2016. Năm 2019, Trường THCS L sáp nhập Trường THCS thị trấn G, lấy tên là Trường THCS L nên bà được phân công giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường THCS L. Ngày 05-10-2020, bà được lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện G mời làm việc tư tưởng sẽ điều động bà đến giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường THCS T. Bà trình bày có khó khăn trong việc luân chuyển, được ghi nhận nhưng không có phản hồi. Ngày 29-10-2020, Chủ tịch UBND huyện G ban hành Quyết định số 4386/QĐ-UBND về việc điều động bà giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường THCS T từ ngày 01-11-2020. Theo bà, quyết định điều động này là không đúng theo quy định tại Điều 35, 36 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định về điều động. Do quyết định điều động không đúng quy định pháp luật nên bà không nhận quyết định là hoàn toàn phù hợp. Nên việc bà không đi làm không phải bà tự ý bỏ việc mà bà không thể đi làm ở nơi nào khác. Bản thân bà không được giao quyết định điều động, mà quyết định này được giao cho Hiệu trưởng của đơn vị cũ và mới, nên khi bà đi làm ở đơn vị cũ thì không được do đơn vị cũ nói bà đã bị điều động.

Đến ngày 04-01-2021, Chủ tịch UBND huyện G ban hành quyết định số 01/QĐ-UBND về việc thi hành kỷ luật đối với bà, hình thức kỷ luật buộc thôi việc do có hành vi vi phạm: không chấp hành quyết định điều động; không hoàn thành nhiệm vụ quản lý, điều hành theo sự phân công mà không có lý do chính đáng và tự ý bỏ việc 49 ngày làm việc. Theo quy định tại Nghị định số 112/2020/NĐ-CP thì quyết định buộc thôi việc của Chủ tịch UBND huyện G đối với bà là trái pháp luật. Bà đã khiếu nại đến UBND huyện G. Ngày 05-7-2021,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 2419, nội dung không chấp nhận khiếu nại của bà.

Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện G xem xét quyết định điều động số 4386 ngày 29-10-2020, đồng thời hủy bỏ Quyết định số 01 ngày 04-01-2021 và Quyết định giải quyết khiếu nại số 2419 ngày 05-7-2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G đối với bà. Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G nhận bà trở lại làm việc, khôi phục lại vị trí, chức vụ công tác, các chế độ lương, phụ cấp và bảo hiểm, đồng thời buộc chi trả các chế độ lương, phụ cấp và bảo hiểm cho bà trong thời gian buộc thôi việc trái pháp luật.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn, chị Tôn Nữ Ngọc H trình bày: Xuất phát từ nhu cầu sắp xếp, bố trí viên chức quản lý ngành giáo dục thuộc bậc trung học cơ sở, đồng thời, nhằm đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giảng dạy và học tập đạt hiệu quả cao. Nên ngày 29-10-2020, Chủ tịch UBND huyện G ban hành quyết định số 4386/QĐ-UBND về việc điều động bà Tr sang giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng **Trường** THCS T từ ngày 01-11-2020, việc điều động được thực hiện đúng theo quy định của Luật Viên chức. Tuy nhiên, bà Tr không nhận quyết định điều động với nhiều lý do không chính đáng và tự ý bỏ việc từ ngày có quyết định điều động đến ngày xem xét thi hành kỷ luật là 49 ngày làm việc. Hành vi của bà Tr vi phạm quy định tại Điều 17, 18, 19 của Luật Viên chức. Do đó, UBND huyện tiến hành xem xét, thi hành kỷ luật bà Tr theo các quy định pháp luật, căn cứ Nghị định số 112/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức và viên chức; việc xem xét kỷ luật đảm bảo khách quan, dân chủ, minh bạch, chính xác đúng người, đúng nội dung vi phạm.

Hành vi vi phạm tự ý bỏ việc mà không có lý do chính đáng của bà Tr là vi phạm rất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng rất lớn đến toàn ngành giáo dục, vi phạm những điều viên chức không được làm và tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 3 Điều 19 Nghị định 112/2020/NĐ-CP ngày 18-9-2020 của Chính phủ.

Ngày 04-12-2020, UBND huyện G ban hành Quyết định số 4864/QĐ-UBND của UBND huyện G về việc thành lập Hội **đồng kỷ** luật Viên chức, đã gửi giấy mời 03 lần cho bà Tr nhưng bà Tr vắng mặt. Ngày 28-12-2020, Hội đồng kỷ luật tiến hành phiên họp xem xét, xử lý kỷ luật đối với bà Tr. Qua phân tích, thảo luận, Hội đồng kỷ luật thống nhất tiến hành biểu quyết bằng phiếu kín, kết quả 05/05 phiếu thống nhất kỷ luật, biểu quyết 05/05 phiếu thống nhất hình thức kỷ luật “buộc thôi việc”.

Ngày 04-01-2021, Chủ tịch UBND huyện G ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND về việc thi hành kỷ luật đối với bà Huỳnh Thị Thu Tr bằng hình

thức “Buộc thôi việc” do có hành vi vi phạm: Không chấp hành quyết định điều động, không hoàn thành nhiệm vụ quản lý, điều hành theo sự phân công mà không có lý do chính đáng và tự ý bỏ việc 49 ngày làm việc.

Do Chủ tịch UBND huyện G ban hành quyết định kỷ luật bằng hình thức “buộc thôi việc” đối với bà Tr là đúng theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật nên không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của bà Tr.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 26-8-2022, đại diện người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, ông Lê Thành S trình bày: Ông là hiệu trưởng của Trường Trung học cơ sở T. Trường có nhận được Quyết định số 4386 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G về việc điều động bà Huỳnh Thị Thu Tr đến giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường THCS T. Kể từ khi được điều động, bà Tr không có đến trường để nhận công tác. Trường đã trả cho bà Tr lương tháng 11-2020 với số tiền 12.016.853 đồng. Trường THCS T đã tự chủ về tài chính nên trường trực tiếp trả lương cho bà Tr. Do Quyết định buộc thôi việc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G đối với bà Tr là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật nên yêu cầu khởi kiện của bà Tr là không có căn cứ chấp nhận.

Tại bản án lao động sơ thẩm số: 06/2022/LĐ-ST ngày 23-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh. Tuyên xử:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 6, 17, 19, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 42 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; Điều 18 Luật Khiếu nại 2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19-10-2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật khiếu nại;

- Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Thu Tr đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G về việc “Yêu cầu hủy quyết định buộc thôi việc”.

1.1. Hủy Quyết định buộc thôi việc số 01/QĐ-UBND ngày 04-01-2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G.

Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G phải nhận bà Huỳnh Thị Thu Tr lại làm việc và bố trí công việc phù hợp theo quy định của pháp luật, khôi phục lại toàn bộ quyền lợi của viên chức Huỳnh Thị Thu Tr kể từ khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G ra quyết định kỷ luật “Buộc thôi việc” đối với bà Tr.

Buộc Trường THCS T trả lương, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cùng các khoản phụ cấp khác (nếu có) cho bà Tr từ tháng 12-2020 đến khi xét xử sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

1.2. Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 2419 ngày 05-7-2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 06-10-2022, Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện G kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận đơn khởi kiện của bà Tr.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện G. Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Sửa bản án sơ thẩm số: 06/2022/LĐ-ST ngày 23-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 30/11/2022. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G thấy rằng:

[2.1] Về thẩm quyền xử lý kỷ luật: Bà Tr là viên chức giữ chức vụ quản lý, nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi tắt là Nghị định 112) thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G ban hành quyết định kỷ luật đối với bà Huỳnh Thị Thu Tr là đúng thẩm quyền.

[2.2] Về trình tự, thủ tục ban hành quyết định xử lý kỷ luật:

Tại Quyết định số 4386/QĐ-UBND ngày 29-10-2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G về việc điều động viên chức quản lý ngành giáo dục đối với

bà Huỳnh Thị Thu Tr về giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường THCS T, bà Tr không nhận quyết định điều động này.

Ngày 04-12-2020, Chủ tịch UBND huyện G ban hành quyết định số 4865/QĐ-UBND về việc ủy quyền cho Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tổ chức họp kiểm điểm đối với bà Tr. Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đã 02 lần thông báo cho bà Tr đến dự họp kiểm điểm nhưng bà Tr vắng mặt. Ngày 15-12-2020, Trường THCS T tổ chức họp kiểm điểm, do Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện chủ trì và thống nhất kiểm điểm bà Tr bằng hình thức kỷ luật buộc thôi việc.

Ngày 04-12-2020, UBND huyện G ban hành quyết định số 4864/QĐ-UBND của UBND huyện về việc thành lập Hội đồng kỷ luật đối với bà Tr, thành phần bao gồm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G – chủ tịch hội đồng, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện G - ủy viên, Chi ủy viên Chi bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện G - ủy viên, Chủ tịch công đoàn cơ sở Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện G - Ủy viên, Phó trưởng Phòng Nội vụ huyện G - ủy viên kiêm thư ký hội đồng. Sau khi thành lập hội đồng kỷ luật, UBND huyện G đã gửi giấy mời 03 lần về việc họp Hội đồng kỷ luật cho bà Tr nhưng bà Tr vắng mặt không có lý do.

Ngày 28-12-2020, Hội đồng kỷ luật tiến hành phiên họp xem xét, xử lý kỷ luật đối với bà Tr và bỏ phiếu kín. Kết quả thống nhất hình thức kỷ luật đối với bà Tr là “buộc thôi việc”. Đến ngày 04-01-2021, Chủ tịch UBND huyện G ban hành quyết định số 01/QĐ-UBND đối với bà Huỳnh Thị Thu Tr với hình thức kỷ luật “buộc thôi việc”.

Như vậy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G đã ban hành quyết định kỷ luật đối với bà Huỳnh Thị Thu Tr là đúng với trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 32, 33, 34, 35, 36, 37 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

[2.3] Bà Huỳnh Thị Thu Tr là Phó Hiệu trưởng trường THCS L. Ngày 29/10/2020, Chủ tịch UBND huyện G ban hành Quyết định số 4386/QĐ-UBND về việc điều động bà giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường THCS T từ ngày 01/11/2020. Bà Tr không nhận quyết định điều động, không đến trường THCS T nhận nhiệm vụ mà không có lý do chính đáng, bà Tr cho rằng quyết định điều động không đúng quy định pháp luật, bản thân bà Tr có khó khăn trong việc điều động, có nguyện vọng tiếp tục công tác tại trường L và không đến làm việc tại trường học không phải là lý do chính đáng, đã làm mất uy tín của cơ quan ban hành quyết định là vi phạm rất nghiêm trọng.

Hội đồng sư phạm trường THCS T họp 02 lần ngày 14/12/2020 có mặt 41/42 viên chức (vắng bà Tr), lần 2 ngày 15/12/2020 có mặt 40/42 viên chức (bà Tr không có mặt và 01 trường hợp vắng có lý do) viên chức tham dự điều thống nhất: đến ngày 15/12/2020 là 38 ngày làm việc bà Tr không đến trường mà không có lý do, trường đã gửi thông báo đến tận tay cho bà Tr nhiều lần gồm các ngày 12/11/2020, 16/11/2020, 04/12/2020 và ngày 7/12/2020 yêu cầu bà Tr đến trường làm việc theo quy định nhưng bà Tr vẫn không đến trường mà không có lý do. Bà Tr không đến trường làm việc dẫn đến làm ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến việc quản lý chuyên môn của nhà trường, gây bức xúc trong cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường THCS T nói riêng và làm mất uy tín đơn vị trường THCS T và của toàn ngành giáo dục huyện G nói chung.

Ngày 04/01/2021, Chủ tịch UBND G ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND v/v thi hành kỷ luật đối với bà Tr, hình thức kỷ luật buộc thôi việc, do có hành vi vi phạm: không chấp hành quyết định điều động, không hoàn thành nhiệm vụ quản lý, điều hành theo sự phân công mà không có lý do chính đáng và tự ý bỏ việc 49 ngày làm việc là phù hợp với hành vi vi phạm của bà Tr nên kháng cáo bà Tôn Nữ Ngọc H là người đại diện của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Tr là có căn cứ chấp nhận.

[5] Từ những nhận định trên, có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G. Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát. Sửa bản án sơ thẩm số: 06/2022/LĐ-ST ngày 23-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G được chấp nhận nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G không phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 6, 17, 19, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 42 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; Điều 18 Luật Khiếu nại 2011; Nghị định số

124/2020/NĐ-CP ngày 19-10-2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật khiếu nại;

Căn cứ khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G.
2. Sửa bản án sơ thẩm số: 06/2022/LĐ-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh.
3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Thu Tr đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G về việc “Yêu cầu hủy quyết định buộc thôi việc”.
4. Về án phí phúc thẩm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G không phải chịu tiền án phí phúc thẩm. Hoàn trả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí kháng cáo đã nộp theo Biên lai thu số 0024710 ngày 10-10-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Tây Ninh.
5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện G;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CCTHADS huyện Gò Dầu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hồng Vân